

Số: /BC-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO**Kết quả công tác cải cách hành chính quý III năm 2021
của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC), Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC quý III năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Trong Quý III năm 2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác, chủ động xử lý các vấn đề phát sinh đảm bảo hoàn thành đúng thời hạn. Đồng thời, Bộ đã tập trung chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chú trọng công tác sửa đổi, bổ sung các văn bản nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp trong bối cảnh đại dịch COVID-19; xây dựng Đề án sắp xếp kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của Bộ; đẩy mạnh chuyển đổi số và thực hiện Chính phủ điện tử¹. Nhờ có sự chủ động ứng dụng công nghệ thông tin từ sớm nên mặc dù dịch bệnh Covid19 bùng phát kéo dài nhưng công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc của Bộ vẫn được bảo đảm ổn định, kịp thời, thông suốt.

Bộ đã tổ chức phổ biến, quán triệt, chỉ đạo thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; tổ chức xây dựng thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2022-2025 của Bộ; xây dựng báo cáo phục vụ công tác kiểm tra cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ.

¹ Bộ ban hành Chương trình chuyển đổi số TN&MT đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 - 2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ngay sau khi Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2020 (SIPAX 2020) và Chỉ số CCHC năm 2020 (PAX INDEX 2020) của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được công bố, Bộ TN&MT đã chỉ đạo các đơn vị rà soát, phân tích kết quả, xác định các điểm mạnh, điểm yếu cũng như các nguyên nhân; nghiên cứu các giải pháp, phương thức làm việc mới để cải thiện, nâng cao chất lượng chỉ số của năm 2021; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về ý nghĩa, kết quả các chỉ số đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm đối với công tác CCHC.

Bộ tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả 03 đường dây nóng để tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân và tổ chức, doanh nghiệp về công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Các phản ánh, kiến nghị đã được tiếp nhận và tích cực xử lý kịp thời, có hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền CCHC

Nhằm đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC của Bộ, trong quý III năm 2021, Bộ đã tổ chức và triển khai các phong trào thi đua thực hiện công tác CCHC của Bộ; gắn kết quả thực hiện CCHC trong xét thi đua, khen thưởng hằng năm đối với thủ trưởng đơn vị cũng như với các tập thể, cá nhân thuộc Bộ. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai hoạt động bình xét các sự kiện nổi bật ngành TN&MT năm 2021.

Tổ chức tuyên truyền về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về TN&MT, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến về Luật bảo vệ Môi trường năm 2020; ban hành kế hoạch và tổ chức tuyên truyền về công tác sửa đổi Luật đất đai năm 2013.

3. Công tác kiểm tra CCHC

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ và CCHC năm 2021², Bộ sẽ tiến hành kiểm tra 12 đơn vị thuộc Bộ và 6 Sở TN&MT các tỉnh, thành phố về công tác tổ chức cán bộ và CCHC. Bộ đã hướng dẫn các đơn vị được kiểm tra xây dựng báo cáo phục vụ công tác kiểm tra. Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid kéo dài, nên công tác kiểm tra sẽ bắt đầu từ tháng 10/2021.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2021

1. Cải cách thể chế

1.1. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

² Quyết định số 3118/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2020.

Theo Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2021 của Bộ TN&MT đã được phê duyệt³, trong quý III năm 2021, Bộ phải trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền 10 văn bản (gồm: 05 nghị định, 05 thông tư).

Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Bộ đã trình Chính phủ 01 văn bản⁴; gửi thẩm định 04 văn bản⁵.

Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng: đã ban hành 03 văn bản⁶; đang hoàn thiện để trình Bộ trưởng ban hành 02 văn bản.

Ngoài ra, trong quý III năm 2021 Bộ trưởng đã ban hành 02 văn bản⁷ ngoài Chương trình. Bộ đã trình Chính phủ trình Quốc hội đưa dự án Luật Đất đai (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 (Nghị quyết số 17/2021/QH15 ngày 27/7/2021). Thực hiện Kết luận của Chủ tịch Quốc hội, Bộ đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ Biên tập Luật Đất đai (sửa đổi) và ban hành Quyết định số 1732/QĐ-BTNMT ngày 09/9/2021 về Kế hoạch chi tiết xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi).

1.3. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Bộ đã ban hành Quyết định kiểm tra VBQPPL và kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính tại Tổng cục Môi trường, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam và một số Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, trong quý III, Bộ chưa tổ chức

³ Quyết định số 1411/QĐ-BTNMT ngày 19/7/2021 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.

⁴ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ (Tờ trình số 47/TTr-BTNMT ngày 31/8/2021).

⁵ (1) Nghị định quy định hoạt động lấn biển (đã có văn bản gửi Bộ Tư pháp thẩm định số 5466/BTNMT-PC ngày 07/9/2021); (2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ (đã có văn bản gửi Bộ Tư pháp thẩm định số 5528/BTNMT-PC ngày 09/9/2021); (3) Nghị định quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn (đã có văn bản gửi Bộ Tư pháp thẩm định số 5449/BTNMT-BĐKH ngày 06/09/2021); (4) Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường (đã có văn bản gửi Bộ Tư pháp thẩm định số 5668/BTNMT-BTNMT ngày 16/09/2021).

⁶ (1) Thông tư số 11/2021/TT-BTNMT ngày 06/8/2021 quy định định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; (2) Thông tư số 14/2021/TT-BTNMT ngày 31/8/2021 quy định kỹ thuật xây dựng mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ; (3) Thông tư số 15/2021/TT-BTNMT ngày 31/8/2021 quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực TN&MT.

⁷ (1) Thông tư số 12/2021/TT-BTNMT ngày 17/8/2021 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác đánh giá tiềm năng khoáng sản rắn phần đất liền trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; công tác bay đo từ và trọng lực; công tác xác định hàm lượng một số nguyên tố hóa học bằng phương pháp ICP-MS; (3) Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 quy định việc thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

việc theo dõi thi hành pháp luật về TN&MT và theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực TN&MT tại các địa phương.

1.4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Bộ tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021 của Bộ TN&MT, theo đó, xác định nội dung trọng tâm là phổ biến Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai bên cạnh việc phổ biến các văn bản mới được ban hành trong năm 2020; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019.

Đồng thời, Bộ đã tổ chức 04 cuộc phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp với số lượt người tham dự là 1135 người; số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được phát miễn phí là 15.203; đã có 785 tin bài được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng. Các đơn vị tăng cường phổ biến trên trang thông tin điện tử của Bộ, của đơn vị, các phương tiện thông tin đại chúng khác.

1.5. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ

Trong Quý III năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, việc thực hiện hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội nên tình hình công dân đến Trụ sở tiếp công dân của Bộ để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh rất ít. Theo đó, Bộ đã tiếp 17 lượt với 17 người, không có đoàn đông người, trong đó, ngày tiếp dân của Lãnh đạo Bộ đã tiếp 01 lượt với 01 người; cán bộ tiếp công dân định kỳ 16 lượt với 16 người.

Nội dung công dân đến trình bày chủ yếu liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khiếu nại liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất.

Về công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư:

Trong quý III năm 2021, Bộ đã tiếp nhận được 529 lượt đơn tương ứng với 245 vụ việc (do có 284 đơn trùng, không đủ điều kiện, chiếm 53,69%). So với cùng kỳ năm 2020, số đơn gửi đến Bộ giảm 634 đơn. Trong 529 đơn, có 512 đơn thuộc lĩnh vực đất đai; đơn thuộc lĩnh vực môi trường là 14 đơn, đơn thuộc lĩnh vực khoáng sản là 03 đơn. Trong 245 đơn thư phải xử lý là 245 vụ việc, có 11 vụ việc thuộc thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết của Bộ; 03 vụ việc đã có quyết định giải quyết cuối cùng và 05 vụ việc đã có quyết định giải quyết lần hai

của địa phương; 226 vụ việc đang thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (chiếm 92,24 % số vụ việc).

Những đơn thư không thuộc thẩm quyền đã được Bộ TN&MT hướng dẫn, chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

Về xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng (qua Thanh Tra Bộ): đã tiếp nhận 81 thông tin của người dân, đã phát hành 19 công văn yêu cầu các địa phương kiểm tra, xử lý theo quy định và báo cáo kết quả về Bộ TN&MT; đối với 62 thông tin có nội dung liên quan đến khiếu nại, kiến nghị, hỏi đáp đã được cán bộ tiếp nhận, hướng dẫn trực tiếp cho công dân.

Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử của Bộ (tính từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021): Bộ đã tiếp nhận tổng số 220 ý kiến của công dân, trong đó đã trả lời được 183 ý kiến, chưa trả lời 37 ý kiến (còn trong hạn) chiếm 16,81%.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Bộ tiếp tục rà soát phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ TN&MT. Theo đó, số lượng TTHC đề nghị bãi bỏ, đơn giản hóa: 153/178 (đạt 85%), cụ thể từng lĩnh vực:

- + Lĩnh vực đất đai: 12/16 TTHC, chiếm 70,5%
- + Lĩnh vực địa chất và khoáng sản: 28/32 TTHC, chiếm 87,5%
- + Lĩnh vực tài nguyên nước: 27/32 TTHC, chiếm 84,3%
- + Lĩnh vực khí tượng thủy văn: 08/08 TTHC, chiếm 100%
- + Lĩnh vực quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo: 25/25 TTHC, chiếm 100%
- + Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý: 01/03 TTHC, chiếm 33%
- + Lĩnh vực môi trường: 52/62 TTHC, chiếm 83,87% (bãi bỏ + sửa đổi)

2.1. Về đánh giá tác động TTHC, kết quả ban hành TTHC

Bộ đã dự thảo hồ sơ công bố TTHC mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ và đã được ký ban hành⁸. Theo đó, đã công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia 58 TTHC, cụ thể: 05 thủ tục hành chính mới (trong đó có 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Cảng vụ hàng không; 01 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh); 51 thủ tục được

⁸ tại Quyết định số 1686/QĐ-TNMT, ngày 30/8/2021.

sửa đổi, bổ sung (trong đó có 01 thủ tục thuộc Bộ TN&MT thực hiện; 45 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (trong đó có 23 thủ tục có Văn phòng đăng ký đất đai, 11 thủ tục chưa có Văn phòng đăng ký đất đai và 01 thủ tục áp dụng cho cả hai trường hợp trên); 14 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và 01 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã); 02 thủ tục hành chính thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện.

2.2. Rà soát quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

Bộ tiếp tục duy trì việc cung cấp thông tin các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ qua trang tin pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ; cơ sở dữ liệu quốc gia về Pháp chế; duy trì việc tiếp nhận, trả lời các vướng mắc về quy định pháp luật TN&MT nói chung và pháp luật về TN&MT liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng.

2.3. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Tình hình, kết quả giải quyết TTHC:

+ Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo 2.179 hồ sơ, trong đó số tiếp nhận mới là 1.069 hồ sơ (trực tuyến là 539 hồ sơ, nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính 530 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua là 1.110 hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1.085 hồ sơ; trong đó, giải quyết đúng hạn: 973 hồ sơ, quá hạn: 112 hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 1.094 hồ sơ.

+ Về hồ sơ liên thông giải quyết một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ: Bộ đã giải quyết 01 hồ sơ và đang tiếp tục xử lý 01 hồ sơ TTHC liên thông trong lĩnh vực môi trường và lĩnh vực biển và hải đảo.

Rà soát danh mục TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và chuẩn hóa danh mục kết quả giải quyết thủ tục hành chính để đẩy nhanh việc tích hợp, cung cấp thanh toán trực tuyến tối thiểu 50% thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2.4. Kết quả việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết của Đại biểu Quốc hội, cử tri:

Về trả lời kiến nghị của cử tri: Bộ đã trả lời 58 kiến nghị của cử tri gửi đến sau kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV do Ban Dân nguyện và Văn phòng Chính phủ chuyển đến. Đồng thời, Bộ đã có văn bản gửi 26 Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố để trả lời kiến nghị đến cử tri; đã trả lời 96 kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa XIV, gửi văn bản đến 31 Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố để trả lời cử tri.

Bộ đã có các văn bản gửi đến các Bộ: Nội Vụ, Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp phối hợp trả lời 07 kiến nghị của cử tri theo phân công của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay, Bộ đang triển khai trả lời các kiến nghị của cử tri gửi đến sau kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XV do Ban Dân nguyện và Văn phòng Chính phủ chuyển đến.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Bộ tổ chức xây dựng các Thông tư quy định, hướng dẫn về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm trong lĩnh vực TN&MT⁹; tiếp tục hoàn thiện Đề án Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập ngành TN&MT¹⁰; xây dựng Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ TN&MT trong nhiệm kỳ Chính phủ Khóa XV. Rà soát, đề xuất phương án kiện toàn các tổ chức phối hợp liên ngành do Bộ làm cơ quan thường trực.

Ban hành Thông tư hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở TN&MT thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), Phòng TN&MT thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương¹¹. Tiếp tục hoàn thiện các quy định về vị trí việc làm ngành TN&MT; xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2022. Hướng dẫn Sở TN&MT một số tỉnh, thành phố thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong của Sở theo các Nghị quyết của Trung ương và Nghị định của Chính phủ.

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; về tinh

⁹ (1) Thông tư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở TN&MT thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng TN&MT thuộc UBND cấp huyện; (2) Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm công chức chuyên ngành TN&MT, định mức biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính ngành TN&MT; (3) Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu theo hạng chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực TN&MT; (4) Thông tư quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực TN&MT; (5) Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập ngành TN&MT, mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan quản lý cấp trên.

¹⁰ Thay thế Quyết định số 2283/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ TN&MT đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

¹¹ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021.

giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các nghị định của Chính phủ về tổ chức bộ máy, biên chế¹²

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

4.1. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức và chính sách tinh giản biên chế

Tiếp tục tổ chức xây dựng Thông tư về công chức, viên chức ngành TN&MT¹³; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, hướng dẫn về công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc Bộ¹⁴; xây dựng Quy định của Ban Cán sự đảng Bộ về phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ TN&MT¹⁵.

Tiếp tục hướng dẫn rà soát, xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021 - 2026; tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với đội ngũ công chức, viên chức thuộc Bộ.

Tổng kết công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của Bộ TN&MT từ đầu nhiệm kỳ khóa XI đến nay¹⁶; Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức¹⁷; tổ chức sơ kết, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII¹⁸.

4.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

¹² Các Nghị quyết số: 18-NQ/TW, 19-NQ/TW; Nghị quyết số 08/NQ-CP; Các Nghị định số: 101/2020/NĐ-CP, 120/2020/NĐ-CP, 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP.

¹³ Thông tư quy định danh mục vị trí công tác, thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành TN&MT; danh mục và thời hạn mà người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi chức vụ; Thông tư quy định chức danh, tiêu chuẩn chuyên gia tư vấn trong nước thuộc các lĩnh vực quản lý của Bộ TN&MT; Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành TN&MT.

¹⁴ Quy chế quản lý công chức, viên chức thuộc Bộ TN&MT; Quy định về tiêu chuẩn công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ TN&MT; Quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển công tác, thôi giữ chức danh lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ TN&MT; Hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Quy chế quản lý người quản lý doanh nghiệp thuộc Bộ.

¹⁵ Nhằm cụ thể hóa Quy định số 105/QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị.

¹⁶ Báo cáo số 08-BC/BCSĐTNTMT ngày 24/6/2021 của Ban Cán sự đảng Bộ TN&MT.

¹⁷ Báo cáo số 15-BC/BCSĐTNTMT ngày 27/8/2021 của Ban Cán sự đảng Bộ TN&MT.

¹⁸ Công văn số 100-CV/BCSĐTNTMT ngày 12/9/2021 của Ban Cán sự đảng Bộ TN&MT.

Bộ tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021¹⁹; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu giảng viên tham gia giảng dạy các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho công chức, viên chức ngành TN&MT; xây dựng chương trình tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm cho công chức, viên chức Bộ TN&MT.

Triển khai xây dựng các tài liệu bồi dưỡng dành cho viên chức chuyên ngành TN&MT như: tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp các chuyên ngành về TN&MT; biên soạn tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành địa chất và khoáng sản (để thực hiện các chuyên đề tại Mục VIII của Chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành địa chất và khoáng sản ban hành kèm theo Quyết định số 3156/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2016 v.v.

Cử công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp đợt 2 năm 2021, lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên chính, lãnh đạo, quản lý mới được bổ nhiệm hoặc đang được quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị tham dự tập huấn "Kỹ năng lắng nghe, ủy quyền và ra quyết định của lãnh đạo nữ" bằng hình thức trực tuyến ... và đi đào tạo trình độ tiến sĩ tại nước ngoài.

Tổ chức bồi dưỡng cho khoảng 600 viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành TN&MT hạng II và hạng III; 400 viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu; 20 công chức tham dự lớp bồi dưỡng kỹ năng trình bày, thảo luận, tổ chức hội thảo.

5. Cải cách tài chính công

Bộ đã ban hành Thông tư quy định về xây dựng định mức KTKT thay thế Thông tư số 04/TT-BTNMT ngày 03/4/2017. Hoàn thành xây dựng, sửa đổi bổ sung Quy chế quản lý dự án đầu tư công và Quản lý và sử dụng nguồn vốn nước ngoài. Thực hiện giao điều chỉnh kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc Bộ tại Quyết định số 1527/QĐ-BTNMT ngày 02/8/2021; tổng hợp trình phân bổ DTNS năm 2021 (lần 2) nguồn vốn SNMT; hướng dẫn, tổng hợp KHDTNS năm 2022 và 03 năm 2022-2024.

Bộ đã xây dựng phương án dự kiến phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư trung hạn 2021 - 2025 cho từng dự án gửi Bộ KH&ĐT để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ đảm bảo theo đúng tinh thần của Công văn số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23/5/2021 của Thủ tướng Chính

¹⁹ Quyết định số 3117/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021.

phủ; Công điện số 03/CĐ-BKHĐT ngày 24/5/2021 và Công văn số 3198/BKHĐTKHGDTNMT ngày 27/5/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Đã thực hiện giao tự chủ tài chính năm 2021 cho 33 đơn vị (đến thời hạn giao tự chủ, gồm: 19 đơn vị thuộc sự nghiệp các hoạt động kinh tế và môi trường, 03 đơn vị thuộc sự nghiệp thông tin truyền thông và báo chí; 07 tổ chức thuộc sự nghiệp KH-CN; 03 đơn vị thuộc sự nghiệp GDĐT; 01 đơn vị thuộc sự nghiệp y tế). Các đơn vị tiếp tục thực hiện tự chủ theo giai đoạn đã được giao.

6. Hiện đại hoá hành chính

Bộ tiếp tục triển khai xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia; CSDL liên ngành đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu và các CSDL quốc gia, chuyên ngành khác; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia²⁰

Hoàn thành kết nối, liên thông dữ liệu đất đai ở địa phương với Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia; hoàn thành kết nối dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu đất đai cấp địa phương với Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NDXP) và Trung tâm điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Chuẩn bị phương án tổ chức khai trương “Hệ thống kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia và Chuyển đổi số ngành TN&MT”. Triển khai thực hiện các Đề án: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên ngành về đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; Hoàn thiện cơ sở dữ liệu TN&MT kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương.

Tiếp tục triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, dịch vụ, ứng dụng Chính phủ điện tử; triển khai phân công, xử lý, gửi, nhận văn bản điện tử gắn với chữ ký số với các đơn vị ngoài Bộ qua Trục liên thông văn bản quốc gia đạt tỷ lệ trên 98%; vận hành Hệ thống thông tin báo cáo tổng hợp ngành TN&MT kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Nâng cấp, tiếp tục vận hành Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ (<https://dichvucong.monre.gov.vn>). Hoàn thành và đưa vào triển khai 107 dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ (bao gồm các DVCTT được Thủ tướng Chính phủ giao²¹ và do Bộ chủ động triển khai), trong đó có 56 DVC mức

²⁰ Quyết định số 930/QĐ-TTg ngày 30/5/2016 về việc phê duyệt danh mục Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” - Dự án VILG và Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử ngày 26/8/2020).

²¹ Các Quyết định: số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017; số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018.

độ 4, đạt tỷ lệ ~ 52,3% (trong đó kết nối liên thông 01 DVC đến địa phương và 07 DVC với Hệ thống hải quan một cửa quốc gia.

Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng các dịch vụ công thiết yếu theo đánh giá của Liên Hợp quốc và triển khai thử nghiệm theo kế hoạch, lộ trình Thủ tướng Chính phủ giao và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Hoàn thành việc tích hợp liên thông với hệ thống của Tổng cục Thuế phục vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính trong quá trình thực hiện dịch vụ công. Hiện nay đang phối hợp thử nghiệm tại Đà Nẵng, Gia Lai, Bắc Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong quý III năm 2021, công tác CCHC của Bộ tiếp tục được triển khai thực hiện kịp thời, toàn diện trên các mặt công tác. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC có sự linh hoạt, hiệu quả, đã xác định các nhiệm vụ trọng tâm, cần ưu tiên tập trung thực hiện như cụ thể hóa hoàn thiện thể chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và hiện đại hóa hành chính song song với việc đảm bảo thực hiện hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

Nhờ ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành nên mặc dù, dịch Covid-19 tái bùng phát nhưng việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh khác về CCHC vẫn được chủ động, bảo đảm tiến độ và chất lượng. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên một số nhiệm vụ bị lùi thời hạn thực hiện.

IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ III NĂM 2021

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Bộ tiếp tục tập trung chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai, hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác và kế hoạch CCHC năm 2021 bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và hiệu quả. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC đối với các đơn vị trực thuộc Bộ; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ thông qua bộ chỉ số theo dõi, đánh giá.

2. Về cải cách thể chế

Tiếp tục đôn đốc, phối hợp với các đơn vị triển khai xây dựng, trình ban hành VBQPPL theo Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL, Chương trình công tác năm 2021 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ để đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, không để xảy ra tình trạng chậm trễ, chậm ban hành VBQPPL; phê duyệt điều chỉnh Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL năm 2021 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL năm 2022.

Tiếp tục tự kiểm tra các VBQPPL do Bộ TN&MT ban hành trong năm 2021; kiểm tra theo thẩm quyền các VBQPPL do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TN&MT. Triển khai thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC và kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định, TTHC trọng tâm năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ theo kế hoạch đã phê duyệt.

Tiếp tục kiểm soát quy định TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh tại lập đề nghị xây dựng VBQPPL; dự thảo VBQPPL thông qua việc đánh giá tác động; góp ý, thẩm định VBQPPL trước khi trình cơ quan có thẩm quyền để bảo đảm việc ban hành quy định TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý, hiệu quả, đúng thẩm quyền.

Hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ (thực hiện theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025).

Tiếp tục duy trì việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính; tiếp nhận, xử lý các phản ánh và kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ; công khai giải đáp chính sách, pháp luật TN&MT liên quan đến tổ chức, cá nhân; ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, đặc biệt trong giải quyết TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tập trung hoàn thiện, ban hành các Thông tư quy định, hướng dẫn về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm trong lĩnh vực TN&MT; trình ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ TN&MT thay thế Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017; tổ chức thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị trực thuộc Bộ; xây dựng Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2021 - 2026.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Hoàn thành việc rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện các Quy định, Quy chế liên quan tới công tác cán bộ (tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý; trình tự, thủ tục bổ nhiệm; phân cấp quản lý công chức, viên chức; quy hoạch cán bộ

lãnh đạo, quản lý) bảo đảm đồng bộ, thống nhất theo quy định của Đảng, Nhà nước (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; các Nghị định;...) và theo tinh thần đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ công tác cán bộ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan.

Hoàn thành tổ chức kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành TN&MT khi dịch Covid được kiểm soát trên phạm vi cả nước. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả: các quy định mới của Chính phủ quy định về quản lý công chức, viên chức; rà soát, triển khai công tác luân chuyển, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý gắn với công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các cấp. Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định; triển khai công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021 - 2026; phê duyệt tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2021 theo đề án đã được phê duyệt.

Triển khai thực hiện xây dựng đề án tinh giản biên chế của đơn vị giai đoạn 2022 - 2030. Hoàn thiện, ban hành các Thông tư hướng dẫn về công chức, viên chức ngành TN&MT, các quy định, quy chế về công chức, viên chức bảo đảm đồng bộ, thống nhất theo quy định của Đảng, Nhà nước; tiếp tục thực hiện công tác luân chuyển, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức gắn với công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các cấp; rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021 - 2026.

6. Cải cách tài chính công

Hoàn thiện sửa đổi ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư công và Quản lý và sử dụng nguồn vốn nước ngoài; quản lý dự án đầu tư sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 56/2020/NĐ-CP về quản lý vốn ODA và Nghị định thanh quyết toán vốn đầu tư.

Rà soát sửa đổi ban hành quy chế quản lý tài chính; giao nhiệm vụ, đấu thầu, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sau khi Chính phủ ban hành sửa đổi Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện. Rà soát lại phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 167/2021/NĐ-CP mới được ban hành.

Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công: sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước đã được đầu tư; thực hiện quy trình giao dự toán cho các đơn vị qua hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

7. Hiện đại hóa hành chính

Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chuyên môn nghiệp vụ ngành và xây dựng cơ sở dữ liệu tại các địa phương trên

cả nước theo phương thức phù hợp, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh; tổ chức kiểm tra ứng dụng công nghệ thông tin tại các địa phương; hỗ trợ trực tuyến thường xuyên các Sở TN&MT trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin tại các địa phương và kết nối thống nhất trong toàn ngành; chú trọng, bảo đảm công tác an toàn thông tin; tham mưu thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng.

Tiếp tục chủ trì triển khai các đề án Chính phủ như: Xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc TN&MT; xây dựng cơ sở dữ liệu liên ngành về đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; hoàn thiện cơ sở dữ liệu TN&MT kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương; triển khai Tiểu dự án 4 Xây dựng Trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC quý III năm 2021 của Bộ TN&MT, kính gửi quý Bộ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Đảng ủy Bộ, Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại TP Hồ Chí Minh, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội CCBCQ Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, AL.(40)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Phương Hoa